

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....⁽¹⁾

Số:...../.....⁽²⁾/TB-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm

**THÔNG BÁO
NỘP TIỀN TẠM ỨNG CHI PHÍ TỔ TỤNG**

Kính gửi:⁽³⁾.....

Địa chỉ: ⁽⁴⁾.....

Xét thấy⁽⁵⁾, phải nộp tiền tạm ứng chi phí.....⁽⁶⁾ theo quy định của pháp luật.

Căn cứ⁽⁷⁾ của Luật tổ tụng hành chính;

Tòa án nhân dân.....thông báo cho⁽⁸⁾ biết.

Trong thời hạn⁽⁹⁾ ngày, kể từ ngày nhận được thông báo này, phải đến trụ sở Tòa án , địa chỉ:..... để nộp số tiền tạm ứng chi phí⁽¹⁰⁾ là:..... (bằng chữ:).

Hết thời hạn nêu trên, nếu⁽¹¹⁾ không nộp cho Tòa án tiền tạm ứng chi phí tổ tụng mà không có lý do chính đáng, thì Tòa án đình chỉ giải quyết vụ án hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 143 của Luật tổ tụng hành chính.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 05-HC:

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra thông báo nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi số, năm ban hành thông báo (ví dụ: số 20/2017/TB-TA).

(3) (4) Nếu là cá nhân thì ghi họ tên, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của họ; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức. Cần lưu ý đối với cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên (ví dụ: Kính gửi: Anh Trần Văn B).

(5) Tùy từng trường hợp mà ghi tên và tư cách đương sự của người phải nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng: Ví dụ nếu người khởi kiện phải nộp tiền tạm ứng chi phí tố tụng thì ghi “Ông Nguyễn Văn A là người khởi kiện”.

(6) (10) Tùy từng trường hợp mà ghi loại chi phí tố tụng phải nộp tạm ứng, ví dụ: chi phí định giá tài sản.

(7) Tùy từng trường hợp mà ghi điều khoản của Luật tố tụng hành chính mà Tòa án căn cứ để thông báo nộp tạm ứng chi phí tố tụng, ví dụ: chi phí định giá tài sản thì ghi “khoản 1 Điều 365”.

(8) (11) Nếu là cá nhân, thì tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị như hướng dẫn tại điểm (3) mà không phải ghi họ tên (ví dụ: cho Ông, cho Bà biết); nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên của cơ quan, tổ chức đó như hướng dẫn tại điểm (3).

(9) Tùy từng trường hợp, căn cứ quy định của pháp luật mà Tòa án ghi thời hạn đương sự phải nộp chi phí tố tụng. Ví dụ theo quy định tại khoản 3 Điều 47 Pháp lệnh chi phí giám định, định giá; chi phí cho người làm chứng, người phiên dịch trong tố tụng thì: “Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án, người yêu cầu Tòa án triệu tập người làm chứng phải nộp tiền tạm ứng chi phí cho người làm chứng.” Trường hợp này Tòa án ghi “05 ngày làm việc”.

Đối với trường hợp mà pháp luật không quy định thì thời hạn đương sự phải nộp chi phí tố tụng là 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của Tòa án, trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 20 ngày.